

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số **07 /2024/HSST**
Ngày: 30-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**; Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí

- Ông: **Nguyễn Ry**; Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Ka Hít**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa: Bà **Trần**

Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Quốc C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 18/4/2004 tại Lâm Đồng;

NKTT: thôn 11, xã Hòa Nam, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: thôn 08, xã Hòa Nam, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Hoàng Xuân Hạnh (không rõ năm sinh) đã chết, con bà Nguyễn Thị Phương (sinh năm 1986) hiện trú tại xã Hòa Nam, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 08/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 62), chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2021.

+ Ngày 10/6/2019 bị Công an huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hình chính hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định xử phạt số 80).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

2. Họ và tên: **Phan Hoàng Gia B**; Tên gọi khác: Bi; Sinh năm: 20/12/2002 tại Lâm Đồng;

NKTT: tổ 15, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: thôn Hang Ka, xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Con ông Phan Tuấn H (sinh năm 1979), hiện trú tại xa Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; con bà Hoàng Thị L (sinh năm 1984), hiện trú tại: xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Hải Yến N, sinh năm 2006 và có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án: Ngày 29/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Bản án số 33).

Tiền sự: Ngày 28/7/2023 bị Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hình chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi trồng cây cần sa trái phép (Quyết định xử phạt số 135), bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

3. Họ và tên: **Trương Mai Hoàng T**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 04/01/2006 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Trương Minh Ký (sinh năm 1974) đã chết, con bà Mai Thị Thúy Hằng (sinh năm 1976) hiện trú tại: xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/9/2023 bị Tòa án nhân dân TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 193).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

4. Họ và tên: **Trần Nguyễn Công H**; Tên gọi khác: Beo; Sinh ngày: 27/5/2006 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: 196/60/20, Lê Phụng Hiểu, tổ 6B , P. Lộc Tiến, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Trần Công Lục (sinh năm 1973), con bà Nguyễn Thị Thu Cúc (sinh năm 1974) hiện trú tại: phường Lộc Tiến, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Bản án số 33).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 19/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

5. Họ và tên: **Phan Hoàng Gia K**; Tên gọi khác: Bo; Sinh ngày: 19/5/2007 tại Lâm Đồng;

NKTT: tổ 15, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: thôn Hang Ka, xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Con ông Phan Tuấn Hạnh (sinh năm 1979), hiện trú tại xa Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; con bà Hoàng Thị Lành (sinh năm 1984), hiện trú tại: xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 22/6/2023 bị Công an TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hình chính hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản (Quyết định xử phạt số 249).

Nhân thân: Ngày 20/12/2022 bị Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hình chính hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản (Quyết định xử phạt số 165).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2023 đến ngày 22/8/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

6. Họ và tên: **Nguyễn Đức T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 20/10/1993 tại Bình Thuận;

NKTT và chỗ ở: Tổ 02, khu phố 15, đường Huỳnh Tấn Phát, phường Mũi Né, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Nguyễn Đức Tường (sinh năm 1957) đã chết; con bà Trần Thị Ngọc Lan (sinh năm 1959) hiện trú tại: phường Mũi Né, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Tiên (sinh năm 1998), hiện trú tại phường Mũi Né, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2023 đến ngày 22/8/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp bảo lãnh.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Mai Hoàng T : Bà Mai Thị Thúy Hằng, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 6, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Nguyễn Công H: Ông Trần Công Lục, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ 6, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Hoàng Gia K: Bà Hoàng Thị Lành, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Hang Ka, xã Lộc Bảo, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

* Người bào chữa cho bị cáo Trương Mai Hoàng T và bị cáo Phan Hoàng Gia K: Bà **Hoàng Thị H**, sinh năm 1984- là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Công H: Ông **Vũ Cát Đ**, sinh năm 1977- là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

*** Người bị hại:**

Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn 5, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu **Vũ Văn L**, sinh năm 2006; Địa chỉ: Thôn 8, xã Hòa Nam, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

Người đại diện hợp pháp của cháu Lộc: Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Thôn 8, xã Hòa Nam, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 17/8/2023, Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H, Phan Hoàng Gia K, Phan Hoàng Gia B cùng Vũ Văn Lộc, ngồi ăn uống tại nhà Trương Mai Hoàng T ở thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 18/8/2023, do đã say nên Lộc và Kiệt đi ngủ trước, còn lại C, Hòa, Bảo, Thành tiếp tục ngồi ăn uống. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, C nói với Hòa, Bảo, Thành “đi cướp đi” nghe vậy thì Hòa, Bảo, Thành đồng ý. Sau đó, Hòa vào phòng của Thành lấy 01 bao vải màu đen (loại bao đựng cần câu cá) bên trong có 05 con dao tự chế dài khoảng 1,5m. C điều khiển xe Sirius (không biển số) chở Thành, Bảo và Hòa ngồi sau đeo bao dao; chạy theo hướng đường từ xã Lộc Nam ra Lộc Thành, khi chạy được khoảng 200 mét, do say rượu nên C không điều khiển xe nữa mà nói Bảo chạy thay. Khi Bảo điều khiển xe chạy ra đến gần chợ Lộc Thành do đèn đường sáng nên C nói Bảo quay xe lại chạy về hướng đèo xã Lộc Nam tìm người dân để cướp tài sản. **Khi đến dốc Tha La thuộc thôn 1, xã Lộc Thành, huyện Bảo L nhóm của C thấy anh Phạm Tiến Đạt, sinh năm: 1991; HKTT: thôn 2, xã Lộc Nam, huyện Bảo L đang điều khiển xe máy hiệu Exciter đi từ hướng xã Lộc Nam ra xã Lộc Thành nên cả nhóm dừng xe lại. C, Thành, Hòa mỗi người cầm 01 con dao, Thành đi qua bên kia đường để chặn xe, anh Đạt thấy nhóm C cầm theo dao chặn đường thì quay đầu xe và bỏ chạy về hướng xã Lộc Nam. Khi thấy việc cướp thất bại, nhóm của C tiếp tục chạy xe máy về hướng đèo Lộc Nam theo đường Quốc lộ 55. Khi đến đầu đèo thì cả nhóm phát hiện anh Nguyễn Văn H đang điều khiển xe mô tô Wave RSX màu đỏ, đen; biển kiểm soát 49H1-661.84, lúc này Bảo dừng xe bên lề đường (theo hướng từ xã Lộc Nam đi xuống xã Đami, tỉnh Bình Thuận) còn Thành, C, Hòa cầm theo dao đứng chặn xe, khi anh Hùng đi chậm lại thì C chạy qua cầm cổ áo anh Hùng đồng thời đưa dao kề lên cổ bên trái của anh Hùng, cùng lúc này Thành chạy đến đưa dao lên cổ bên phải của anh Hùng, còn Hòa cầm dao đứng chặn ở đầu xe máy. Sau đó, C và Thành kéo anh Hùng ra khỏi xe máy, C dùng tay lục túi quần anh Hùng để tìm kiếm tài sản, tuy nhiên anh Hùng không có tài sản gì, khi bị kéo ra khỏi xe thì xe máy của anh Hùng bị đổ ngã nên Hòa đến dựng lên rồi ngồi trên xe. Lúc này, Bảo phát hiện có đèn xe ô tô đi từ hướng xã Lộc Thành xuống nên Bảo hô lên “có xe xuống, đi đi”, nghe vậy, C và Thành kéo anh Hùng qua phía đường đối diện và Thành đẩy anh Hùng xuống mương nước. Sau đó, Thành nhảy lên xe Wave RSX của anh Hùng do Hòa đang đợi sẵn, C lên xe Sirius do Bảo điều khiển. Cả nhóm chạy về đến đập thủy điện thuộc thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L nhóm của C dừng lại dùng dao chém nhiều nhát vào biển số với mục đích tháo biển số, sau khi tháo được biển số Thành bỏ biển số vào cốp xe Wave RSX. Sau đó, cả nhóm chạy lên chòi tôn nơi C ở, tại đây Hòa**

đem bao dao vào chòi tôn cắt dầu, Thành điều khiển xe Sirius về nhà Thành gọi Kiệt và Lộc thức dậy đi về. Lúc này, Lộc đi xe máy một mình về nhà, còn Thành chở Kiệt đi, trên đường đi thì Thành có kể cho Kiệt nghe việc Thành, C, Bảo, Hòa vừa đi cướp được 01 xe mô tô. Mặc dù không hứa hẹn trước nhưng khi biết xe mô tô Wave RSX là tài sản do nhóm của Thành cướp được, Kiệt vẫn cùng với Thành, Hòa và Bảo đi bán xe. Sau khi thống nhất, cả nhóm điều khiển xe đến phường Mũi Né, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận gặp Nguyễn Đức T để bán xe, trên đường đi đến đoạn đèo Gia Bắc, tỉnh Bình Thuận thì nhóm rẽ vào một lối đường mòn để nghỉ và vứt biển số xe Wave RSX tại đây (Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã thu hồi được biển số xe). Mặc dù biết xe mô tô Wave RSX là tài sản do phạm tội mà có, tuy không hứa hẹn trước nhưng Tin vẫn mua chiếc xe trên với giá 4.000.000 đồng. Số tiền bán xe cả nhóm mua tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX Fi màu đỏ đen có số máy JA52E0537870, số khung RLHJA3846PY206249 đăng ký lần đầu ngày 25/5/2023 có giá trị là 21.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 17/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H, Phan Hoàng Gia B** về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo **Phan Hoàng Gia K** và **Nguyễn Đức T** về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên nội dung như cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo **Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H, Phan Hoàng Gia B** phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Quốc C từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2023;

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Phan Hoàng Gia B từ 08 đến 09 năm tù; Áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt bản án số 33/2023/HSST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Mai Hoàng T từ 05-06 năm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2023; Áp dụng Điều 56

tổng hợp hình phạt bản án số 193/2023/HSST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Công H từ 05- 06 năm. Áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt bản án số 33/2023/HSST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hoàng Gia K, Nguyễn Đức T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Đối với bị cáo Phan Hoàng Gia K đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Hoàng Gia K từ **06 đến 09** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 19/8/2023 đến ngày 22/8/2023;

Đối với bị cáo Nguyễn Đức T Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn chấp hành tính từ ngày tuyên án;

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

- Các bị cáo Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H, Phan Hoàng Gia B, Phan Hoàng Gia K, Nguyễn Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Người bào chữa cho bị cáo Trương Mai Hoàng T và Phan Hoàng Gia K trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình của 02 bị cáo. Cả 02 bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn sự chăm sóc của gia đình đối với 02 bị cáo là hạn chế, phạm tội khi suy nghĩ chưa chín chắn chưa nhận thức được hành vi của các bị cáo gây hậu quả hôm nay, do vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho các bị cáo nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình và có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Công H trình bày: Vai trò của bị cáo Hòa là đồng phạm giúp sức, phạm tội khi bị rủ rê, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị ĐXX giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo.

- Chủ tọa công bố lời khai của bị hại phù hợp với lời khai của các bị cáo.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở khẳng định Vì để có tiền tiêu xài nên vào ngày 18/8/2023 tại thôn 03, xã Lộc Nam, huyện Bảo L Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H cầm theo dao đứng chặn xe, khi anh Hùng đi chậm lại thì C chạy qua cầm cổ áo anh Hùng đồng thời đưa dao kê lên cổ bên trái của anh Hùng, cùng lúc này Thành chạy đến đưa dao lên cổ bên phải của anh Hùng, còn Hòa cầm dao đứng chặn ở đầu xe máy. Sau đó, C và Thành kéo anh Hùng ra khỏi xe máy, C dùng tay lục túi quần anh Hùng để tìm kiếm tài sản, tuy nhiên anh Hùng không có tài sản gì, khi bị kéo ra khỏi xe thì xe máy của anh Hùng bị đổ ngã nên Hòa đến dựng lên rồi ngồi trên xe. Lúc này, Bảo phát hiện có đèn xe ô tô đi từ hướng xã Lộc Thành xuống nên C và Thành kéo anh Hùng qua phía đường đối diện và Thành đẩy anh Hùng xuống mương nước. Sau đó, Thành nhảy lên xe Wave RSX của anh Hùng do Hòa đang đợi sẵn, C lên xe Sirius do Bảo điều khiển. Cả nhóm chạy về đến đập thủy điện thuộc thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L nhóm của C dừng lại dùng dao chém nhiều nhát vào biển số với mục đích tháo biển số, sau khi tháo được biển số Thành bỏ biển số vào cốp xe Wave RSX. Sau đó, cả nhóm chạy lên chòi tôn nơi C ở, tại đây Hòa đem bao dao vào chòi tôn cất giấu, Thành điều khiển xe Sirius về nhà Thành gọi Kiệt và Lộc thức dậy đi về. Lúc này, Lộc đi xe máy một mình về nhà, còn Thành chờ Kiệt đi, trên đường đi thì Thành có kể cho Kiệt nghe việc Thành, C, Bảo, Hòa vừa đi cướp được 01 xe mô tô. Mặc dù không hứa hẹn trước nhưng khi biết xe mô tô Wave RSX là tài sản do nhóm của Thành cướp được, Kiệt vẫn cùng với Thành, Hòa và Bảo đi bán xe. Sau khi thống nhất, cả nhóm điều khiển xe đến phường Mũi Né, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận gặp Nguyễn Đức T để bán xe, trên đường đi đến đoạn đèo Gia Bắc, tỉnh Bình Thuận thì nhóm rẽ vào một lối đường mòn để nghỉ và rút biển số xe Wave RSX. Mặc dù biết xe mô tô Wave RSX là tài sản do phạm tội mà có, tuy không hứa hẹn trước nhưng Tin vẫn mua chiếc xe trên với giá 4.000.000 đồng. Số tiền bán xe cả nhóm mua tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX Fi màu đỏ đen có số máy JA52E0537870, số khung RLHJA3846PY206249 đăng ký lần đầu ngày 25/5/2023 có giá trị là 21.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Phan Hoàng Gia B, Trần Nguyễn Công H đã sử dụng dao tự chế là phương tiện nguy hiểm đe dọa sẽ dùng vũ lực làm cho anh Nguyễn Văn H lâm vào tình trạng không thể chống cự được và chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn H. Hành vi trên của các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy hành vi trên của các bị cáo Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T, Phan Hoàng Gia B, Trần Nguyễn Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phan Hoàng Gia K mặc dù biết tài sản do các bị cáo C, Bảo, Thành, Hòa phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý tiêu thụ tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân, còn hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T mặc dù không hứa hẹn trước nhưng biết tài sản không phải là hợp pháp nhưng vẫn đồng ý mua lại chiếc xe trên với giá 4.000.000 đồng. Do vậy hành vi của bị cáo Kiệt, Tin đã đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi sử dụng vũ khí, đe dọa dùng vũ lực làm cho người bị tấn công lâm vào tình thế không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo Hoàng Quốc C, Phan Hoàng Gia B, Trương Mai Hoàng T và Trần Nguyễn Công H nhận thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Kiệt, Tin biết tài sản do phạm tội mà có nhưng vẫn thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản mặc dù hành vi tiêu thụ tài sản là ít nguy hiểm cho xã hội nhưng chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu về tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đủ để giáo dục, răn đe, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H, Phan Hoàng Gia K khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng Điều 90, 91 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Hoàng Gia K, Nguyễn Đức T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Quốc C, Trương Mai Hoàng T có đơn xin bãi nại của bị hại, ngoài ra bị cáo Nguyễn Đức T có gia đình hoàn cảnh khó khăn và là lao động

chính trong gia đình nên các bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Hoàng Quốc C có hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Phan Hoàng Gia B đã có tiền án nhưng chưa được xóa án tích mà phạm tội mới là tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] *Đánh giá về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:* Bị cáo Hoàng Quốc C có vai trò là chủ mưu, xúi giục, rủ rê các bị cáo Bảo, Thành, Hòa thực hiện hành vi phạm tội và bị cáo C cũng thực hành tích cực. các bị cáo Hòa, Kiệt, Thành trực tiếp thực hiện hành vi tấn công, đe dọa người bị hại và cướp tài sản với với trò ngang nhau nhưng bị cáo Hòa và Thành lại thực hiện hành vi khi chưa đủ 18 tuổi nên cần xem xét mức hành phạt của hai bị cáo này nhẹ hơn so với bị cáo C và bị cáo Bảo có tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Còn bị cáo Phan Hoàng Gia K thực hiện hành vi khi chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo có nhân thân xấu, không phải là lần đầu bị xử lý, đã cùng nhóm các bị cáo C, Bảo, Hòa, Thành tham gia nhiều hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo không lấy đó là bài học răn đe để thay đổi bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải cách ly bị cáo Kiệt ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Đức T có nhân thân tốt, lại có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính, lần đầu bị cáo phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không cần cách ly bị cáo Tin ra khỏi đời sống xã hội mà phạt cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng:* Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo C, Bảo, Hòa, Thành, Kiệt. Đối với bị cáo Tin cần áp dụng hình phạt bổ sung để răn đe bị cáo hơn.

[09] *Về khấu trừ thu nhập*: Các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa cho thấy bị cáo Tin có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[10] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[11] *Xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô hiệu Wave RSX Fi màu đỏ đen, biển kiểm soát 49H1-661.84 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H, do vậy HĐXX không đề cập đến.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc của Hoàng Quốc C; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng của Trần Nguyễn Công H nhưng do Trương Mai Hoàng T giao nộp; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen của Trương Mai Hoàng T; 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen của Nguyễn Đức T là phương tiện các bị cáo trao đổi, chuyển tiền thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh của Phan Hoàng Gia K là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

+ 01 con dao có tổng chiều dài 125cm, cán làm bằng sắt dài 90cm, đường kính cán 3,5cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 35cm màu đen. Đầu mũi bằng, bản rộng nhất 6,2cm ; 01 con dao có tổng chiều dài 117cm, cán làm bằng thân tre dài 71cm, đường kính cán 4,5cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 46cm màu đen. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,5cm; 01 con dao có tổng chiều dài 136cm, cán làm bằng sắt dài 90cm, đường kính cán 3cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 46cm màu đen. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,5cm; 01 con dao có tổng chiều dài 137cm, cán làm bằng sắt dài 94cm, đường kính cán 3cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 43cm màu trắng trên thân dao có 06 lỗ tròn. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,6cm ; 01 con dao có tổng chiều dài 137cm, cán làm bằng sắt dài 90cm, đường kính cán 3cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 47cm màu đen. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,5cm; 05 con dao trên được bỏ trong một túi vải (loại bao đựng đồ câu cá) có chiều dài 145cm trên bao có ghi SHIMANO màu đen là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Trong vụ án, Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu xanh đen, không biển số, số máy E3X9E439270; số khung RLCUE3220 JY091117 các bị cáo sử dụng đi cướp tài sản là xe do bị cáo Thành, bị cáo Kiệt và đối tượng Nguyễn Đức Duy, sinh năm: 2005; HKTT: thôn 15, xã Lộc Thành, huyện Bảo L lấy trộm tại bãi tắm Đồi Dương, thuộc thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận vào tháng 6/2023, trong quá trình sử dụng Thành đã tháo và vứt biển số xuống đập thủy điện thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L và đến ngày 18/8/2023 các bị cáo đã bán xe này cho bị cáo Tin. Ngày 24/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã gửi phiếu chuyển nguồn

về tội phạm số: 819/PC-CSHS đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để giải quyết theo thẩm quyền. Do vậy, HĐXX không đề cập đến.

Đối với Vũ Văn Lộc không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không có căn cứ để xử lý, do vậy, HĐXX không đề cập đến.

[13] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc C, Phan Hoàng Gia B, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Quốc C 08 (Tám)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phan Hoàng Gia B 07 (Bảy)** năm tù.

Áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt với Bản án số 33/2023/HSST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L xử phạt bị cáo 09 tháng tù treo chuyển thành 9 tháng tù giam buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 (Bảy) năm 09 (chín) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trương Mai Hoàng T 05 (Năm)** năm tù.

Áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt với Bản án số 193/2023/HSST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt bị cáo 06 tháng tù buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2023.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Nguyễn Công H 05 (Năm)** năm tù.

Áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt với Bản án số 33/2023/HSST ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L xử phạt bị cáo 06 tháng tù treo chuyển thành 06 tháng tù giam buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2023.

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng Gia K, Nguyễn Đức T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng Gia K **09** (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt giam thi hành án trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 19/8/2023 đến ngày 22/8/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T **12** (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ; trừ đi thời hạn tạm giữ là 03 ngày quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Đức T.

Áp dụng khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

*Giao bị cáo **Nguyễn Đức T** cho UBND phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Người bị kết án phải thực hiện nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự.*

Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Đức T tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận nhận được Quyết định thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L điều tra, xác minh và giải quyết theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu xanh đen, không biển số, số máy E3X9E439270; số khung RLCUE3220 JY091117 của.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao có tổng chiều dài 125cm, cán làm bằng sắt dài 90cm, đường kính cán 3,5cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 35cm màu đen. Đầu mũi bằng, bản rộng nhất 6,2cm ; 01 con dao có tổng chiều dài 117cm, cán làm bằng thân tre dài 71cm, đường kính cán 4,5cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 46cm màu đen. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,5cm; 01 con dao có tổng chiều dài 136cm, cán làm bằng sắt dài 90cm, đường kính cán 3cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 46cm màu đen. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,5cm; 01 con dao có tổng chiều dài 137cm, cán làm bằng sắt dài 94cm, đường kính cán 3cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 43cm màu trắng trên thân dao có 06 lỗ tròn. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,6cm ; 01 con dao có tổng chiều dài 137cm, cán làm bằng sắt dài 90cm, đường kính cán 3cm được cuốn băng keo đen, lưỡi dao dài 47cm màu đen. Đầu mũi nhọn, bản rộng nhất 5,5cm; 05 con dao trên được bỏ trong một túi vải (loại bao đựng đồ câu cá) có chiều dài 145cm trên bao có ghi SHIMANO màu đen.

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc của Hoàng Quốc C; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng của Trần Nguyễn Công H do Trương Mai Hoàng T giao nộp; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen của Trương Mai Hoàng T; 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen của Nguyễn Đức T;

- Trả lại 01 điện thoại di động Realme C2 màu xanh của Phan Hoàng Gia K tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Quốc Cương, Phan Hoàng Gia B, Trương Mai Hoàng T, Trần Nguyễn Công H, Phan Hoàng Gia K, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Hà Vi

